**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

Môn: Tiếng Việt

Tên bài học: **Viết: Viết tên riêng theo thứ tự trong bảng chữ cái**

Tiết chương trình: 28

Thời gian thực hiện: 26/9/2024

1. **YÊU CẦU CẦN ĐAT:**

- Biết đọc bản danh sách học sinh (DSHS) với giọng rõ ràng, rành mạch; ngắt nghỉ hợp lí sau từng cột, từng dòng. Nắm được thông tin cần thiết trong danh sách. Biêt tra tìm thông tin cần thiết.

- Củng cố kĩ năng sắp xếp tên người (đầy đủ họ, tên) theo thứ tự trong bảng chữ cái, chuẩn bị cho bài lập DSHS.

- Nhận biết tên chung, tên riêng.

- Hình thành phát triển phẩm chất, năng lực:

* + Phẩm chất: Chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái.
  + Năng lực: Ngôn ngữ, giao tiếp và hợp tác.

1. **ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

1. GV: SGK, phiếu bài tập

2. HS: SGK, bút, vở,…

**III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | **HĐBT** |
| **1.Hoạt động mở đầu: (5’)**  **1.1 Khởi động:** Hát  **1.2** **Giới thiệu bài**  **2.Hoạt động hình thành kiến thức mới: (15’)**  **HĐ 1: Đọc DSHS**  - GV chỉ bản DSHS, đặt CH và hướng dẫn:  + Bản danh sách gồm những cột nào? (Bản danh sách gồm 5 cột: Số TT (1) – Họ và tên (2) – Nam, nữ (3) – Ngày sinh (4) – Nơi ở (5)).  + Tên HS trong danh sách được xếp theo TT nào? (theo TT trong bảng chữ cái).  + GV đọc mẫu bản DSHS theo hàng ngang, đọc từ trái sang phải, từ trên xuống dưới; giọng rõ ràng, rành mạch; ngắt nghỉ hơi dài sau từng cột, từng dòng. - GV chỉ bảng danh sách cho HS đọc:  + GV mời một số HS tiếp nối nhau đọc từng dòng. GV lưu ý HS đọc đúng và rành mạch các chữ số ghi ngày, tháng, năm sinh; nơi ở...  + GV mời 2 HS đọc lại cả bài.  - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi tra tìm nội dung. GV hướng dẫn:  + HS 1 đọc số TT – HS 2 đọc đúng dòng nội dung của số TT đó.  + Hoặc HS 1 nêu họ, tên 1 bạn trong DS, HS 2 nói nhanh ngày sinh, nơi ở của bạn đó...  **HĐ 2: Phân biệt tên chung, tên riêng**  - GV nêu YC của BT, mời từng cặp HS đọc tiếp nối các từ ở dòng thứ hai của cột 1 và cột 2: một HS đọc dòng thứ hai của cột 1; một HS đọc dòng thứ hai cột 2.  - GV y/cầu cả lớp đọc lại theo TT trên, trả lời CH: Cách viết các từ ở nhóm 1 và nhóm 2 khác nhau như thế nào? Vì sao?  - GV nhận xét, chốt đáp án:  + Nhóm 1 là nhóm ghi các tên chung, không viết hoa.  + Nhóm 2 là nhóm ghi các tên riêng, phải viết hoa.  - GV nhắc HS ghi nhớ nội dung trên.  **3. HĐ luyện tập thực hành: (12’)**  **Viết tên riêng HS trong tổ, xếp tên theo TT trong bảng chữ cái (BT 3)**  - GV nêu YC của BT, nhắc HS viết đầy đủ họ tên, tên 5 bạn trong tổ, xếp tên theo đúng TT trong bảng chữ cái.  - GV yêu cầu HS làm bài vào VBT.  - GV chấm và chữa một số bài của HS.  **\*Hoạt động củng cố và dặn dò: (3’)**-Dặn chuẩn bị bài học sau, đồ dùng học tập: bút, SGK, vở,…  -Nhận xét tiết học | **-**HS hát  -HS lắng nghe  -HS theo dõi  -HS trả lời  -HS trả lời  -HS lắng nghe  -HS đọc  -HS đọc  -HS đọc  -HS đọc  **-**HS đọc, trả lời câu hỏi  -HS lắng nghe  -HS lắng nghe  -HS theo dõi  -HS làm bài |  |

**IV.ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY: (nếu có)**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………